Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,766.65	259.86
+- %	0.27%	0.14%
KLGD (CP)	659,298,240	37,968,472
GTGD (tỷ đồng)	15,305.95	538.84
+- % GTGD	9.94%	4.99%

Độ rộng thị trường (HOSE)

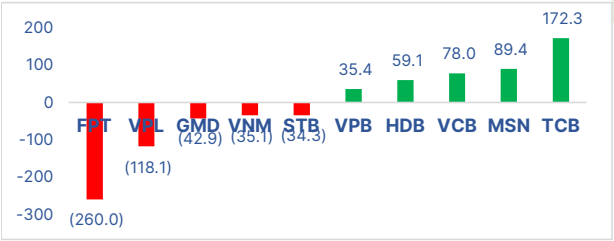
130 tăng	117 không đổi	184 giảm

Tác động tới VN-Index

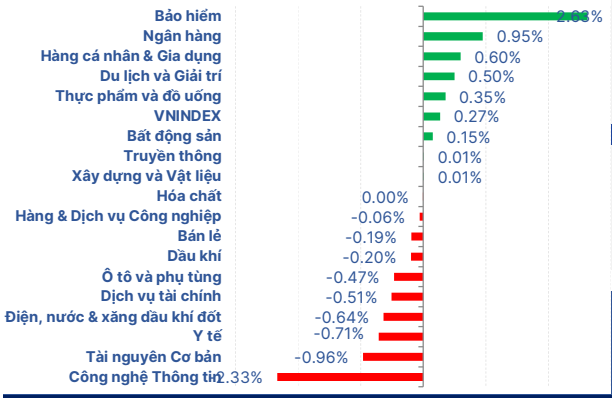


Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

GT Bán : -2171.4 GT ròng: -267.4 GT Mua: 1904.0



Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau 02 phiên liên tiếp chịu áp lực điều chỉnh với thanh khoản suy giảm. Thị trường tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh trong hầu hết phiên hôm nay với nhiều cổ phiếu có diễn biến tiêu cực, chịu áp lực bán mạnh. Tuy nhiên thị trường đã phục hồi tốt ở cuối phiên với lực cầu cải thiện tương đối tốt. Kết phiên VN-Index tăng 4,78 điểm (+0,27%) lên mức 1.761,65 điểm sau 02 phiên giảm điểm, dưới kháng cự mạnh 1.800 điểm. VN30 tăng 1,82 điểm (+0,10%) lên mức 1.890,10 điểm, dưới kháng cự tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiên về tiêu cực. Áp lực bán mạnh ở nhiều mã trong nhóm bán lẻ, công nghệ, vận tải dầu khí, chứng khoán... Trong khi phục hồi tích cực ở các ngân hàng, bảo hiểm, dệt may, xây dựng, vật liệu xây dựng... Thanh khoản thị trường tăng sau 02 phiên giảm phiên, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE tăng 10,3% so với phiên trước. Với lực cầu cải thiện ở nhóm mã ngân hàng, xây dựng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị -267,4 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 41I1GB000 kết phiên ở mức 1.893,0 điểm, tăng 0,06% so với phiên trước. Chênh lệch dương 2,78 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 41I1GC000, 41I1GH3000, 41I1H6000 chênh lệch trái chiều từ 1,68 điểm đến -3,22 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch kỳ hạn 41I1GB000 giảm -16,6% so với phiên trước. Các trade giảm các vị thế giao dịch trong phiên. Nghiên về phòng ngừa rủi ro khi VN30 gặp các vùng kháng cự. Xu hướng ngắn hạn 41I1GB000 tích lũy, kháng cự gần nhất 1.900 điểm, hỗ trợ tâm lý 1.880 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 41I1GB000 là 30.987, tăng vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-Index tiếp tục tích lũy trong biên độ hẹp trên vùng hỗ trợ quanh 1.735 điểm, tương ứng vùng giá trung bình 20 phiên. Kháng cự mạnh 1.800 điểm, vùng giá trung bình 200 phiên. Với lực cầu cải thiện ở vùng giá thấp nhưng áp lực cung giá cao tiếp tục gia tăng. Ngắn hạn VN-Index vẫn kỳ vọng hướng đến 1.780 điểm - 1.800 điểm.

Ngắn hạn, thị trường sắp kết thúc tháng 10/2026, giai đoạn công bố kết quả kinh doanh. Thị trường sẽ chuyển hướng kỳ vọng ở các doanh nghiệp vẫn duy trì kết quả kinh doanh tốt trong 09 tháng 2026, có thể duy trì kết quả kinh doanh vượt trội trong giai đoạn cuối năm với triển vọng: Tăng trưởng GDP quí 4 kế hoạch ở mức rất cao với những động lực chính là giải ngân đầu tư công, tiêu dùng. Bên cạnh việc kìm chế lạm phát, hạ nhiệt lãi suất... Hiện tại để VN-Index có thể cải thiện xu hướng, cần có động lực tăng trưởng vượt trội đến từ nhóm VinGroup_chiếm 25,5% vốn hóa toàn thị trường và ngân hàng_chiếm 26%. Nhà đầu tư đánh giá cơ hội đầu tư dựa trên kết quả kinh doanh quí III và triển vọng đối với các doanh nghiệp chất lượng.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
DPR	38.10	37.8	44-45	36.0	9.3	39.1%	55.8%	Theo dõi GD	76	41
PVS	32.00	33.0	39-40	31.0	9.3	16.5%	49.3%	Theo dõi GD	74	48
ACV	41.00	41.0	53-55	40.0	13.2	-0.3%	20.0%	Theo dõi GD	84	28
BSR	28.75	28.0	31-32	27.2	7.2	59.7%	806.5%	Theo dõi GD	84	52
DCM	34.80	34.0	39-40	32.0	7.0	11.1%	35.4%	Theo dõi GD	82	48
IDC	36.00	35.0	42-43	34.0	6.9	28.8%	104.9%	Theo dõi GD	88	45
TPB	13.00	12.5	15-15.5	12.0	5.5	42.4%	12.2%	Theo dõi GD	77	48
POS	15.60	15.0	20-21	14.0	5.1	102.6%	142.8%	Theo dõi GD	73	79

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

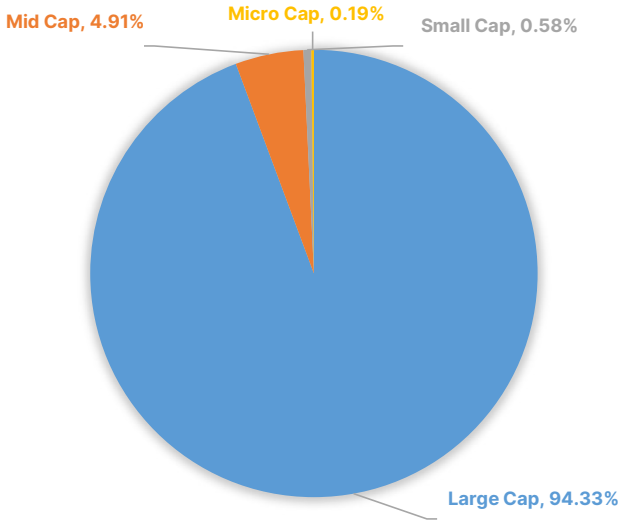
Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tich Luy	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Tich Luy	Tang Truong	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Duong_Giam	Tich Luy	Tich Luy	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-126.0	7.2	316.4	-110.9	307.3	298.6	-290.0	-97.9
Tương quan-VNINDEX	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VIC	DXP	DRI	ORS	ABC	POS	PTG	VGC
	SJS	GMD	TRC	HCM	FOX	PVP	PPH	LHG

Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Phuc Hoi	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	328.4	-3.9	-235.6	-254.6	-255.0	-72.2	238.7	-221.6
Tương quan-VNINDEX	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PRE	PET	TVN	FMC	VLB	MSB	BFC	SAS
	BVH	PSD	NKG	SEA	DHA	NAB	DHB	VJC

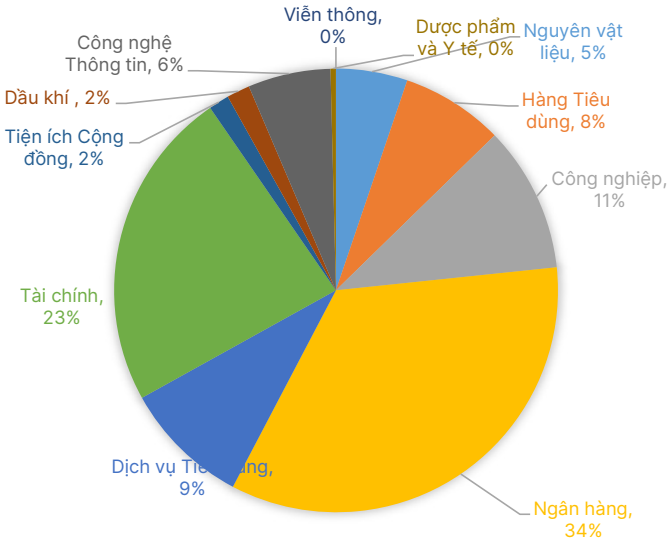
Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	26
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	9
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Am_Tang	Duong_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	9
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-137.1	-271.1	215.3	-122.4	-85.9	347.5	-161.5	26
Tương quan-VNINDEX	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	43	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP	NT2	NAF	DTT					
	SJD	ANV	PPP					

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	Vốn Hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,870,687	13.9%	2,752	87.6	10.9
VHM	521,641	32.6%	9,730	6.5	2.0
VCB	480,451	17.9%	4,984	11.5	1.9
BID	261,737	17.7%	4,250	7.9	1.4
CTG	238,445	21.8%	5,172	5.9	1.2

Top Khối lượng giao dịch

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	36,170,523	23.9%	2,982	7.7	1.7
SSB	33,684,600	7.3%	869	18.2	1.3
SHB	33,181,282	17.3%	2,517	4.2	0.8
TCB	29,967,000	14.8%	3,829	8.7	1.3
TPB	27,404,100	16.5%	2,369	5.5	0.9

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
GIL	6.9%	4.9%	1,186	7.9	0.4
TV2	6.9%	12.7%	2,422	11.5	1.5
L10	6.9%	21.6%	6,709	6	1.2
BTT	6.8%	31.4%	10,213	4.2	1.2
TCM	6.5%	9.1%	1,872	8.7	0.8

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HTV	-6.9%	6.1%	1,522	8.4	0.5
DGW	-6.9%	23.8%	3,780	11.2	2.5
KOS	-6.8%	1.2%	127	32.2	0.4
ASP	-6.7%	35.2%	3,449	4.4	1.3
VDP	-6.3%	8.2%	2,739	10.9	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	5,136,000	14.8%	3,829	8.7	1.3
HDB	2,600,776	23.9%	2,982	7.7	1.7
NVL	1,532,900	9.5%	1,815	5.8	0.7
VPB	1,522,200	16.5%	3,118	7.5	1.3
VIX	1,474,195	6.2%	811	15.3	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	(4,759,479)	26.5%	5,324	10.1	2.6
MSB	(1,573,240)	13.7%	1,573	10.2	1.3
OCB	(1,436,500)	13.0%	1,459	7.3	0.9
VPL	(1,346,700)	7.8%	1,684	52.8	3.5
VSC	(1,330,900)	6.4%	917	15.8	1.0

TIN NỔI BẬT

Giải ngân vốn đầu tư công đến hết ngày 22/10 đạt 65,9% kế hoạch Thủ tướng giao

Bộ Tài chính đã có báo cáo số 17212/BTC-ĐTPT ngày 27/10/2026 về việc thực hiện chế độ báo cáo nhanh theo tuần tình hình phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2026 - lũy kế đến hết ngày 22/10/2026. Bộ Tài chính cho biết, số giải ngân vốn đầu tư công từ đầu năm đến hết ngày 22/10/2026 là 673.970,1 tỷ đồng, đạt 65,9% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Còn 27 bộ, cơ quan trung ương và 13 địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới bình quân chung cả nước.

Phó Thủ tướng yêu cầu khẩn trương xem xét phương án giảm giá điện ngay đầu tháng 11

Ngày 27/10/2026, tại Trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng đã chủ trì cuộc họp về các kịch bản điều hành giá xăng dầu và điện. Dự họp có lãnh đạo các Bộ: Tài chính, Công Thương, Văn phòng Chính phủ; đại diện Bộ Tư pháp; Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN). Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng có ý kiến: EVN khẩn trương rà soát, tính toán, tiết kiệm tối đa chi phí để có phương án giảm giá bán lẻ điện bình quân, áp dụng từ ngày 01/11/2026 đến hết ngày 31/3/2027 theo đúng quy định pháp luật về cơ chế, thời gian điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân và pháp luật liên quan

OPEC+ dự kiến giữ nguyên sản lượng dầu mỏ trong tháng 12/2026

Liên minh giữa Tổ chức các Nước Xuất khẩu Dầu mỏ và các đối tác (OPEC+) nhiều khả năng sẽ giữ nguyên mục tiêu sản lượng dầu mỏ cho tháng 12/2026 tại cuộc họp diễn ra vào cuối tuần này, phản ánh định hướng không điều chỉnh chính sách khai thác cho đến năm 2027. Về chính sách cắt giảm, OPEC+ hồi tháng 9/2026 đã hoàn tất lộ trình khôi phục lại phần sản lượng cắt giảm tự nguyện 1,65 triệu thùng/ngày. Đây là khoản sắt giảm được các nước thành viên thống nhất từ năm 2023. Giới phân tích nhận định OPEC+ sẽ không đưa ra bất kỳ thay đổi nào về hạn ngạch trong quý IV/2026, mà chuyển trọng tâm sang đàm phán chính sách cho năm 2027.

Mỹ: Fed chịu sức ép kiềm chế lạm phát, thị trường chờ quyết định lãi suất

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) ngày 27/10 bắt đầu cuộc họp chính sách tiền tệ kéo dài hai ngày, trong bối cảnh thị trường gần như chắc chắn cơ quan này sẽ giữ nguyên lãi suất, dù lạm phát vẫn dai dẳng và giá năng lượng neo cao. Quyết định được đưa ra chỉ vài ngày trước cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ tại Mỹ, khi vấn đề kinh tế tiếp tục là mối quan tâm lớn của cử tri. Tại cuộc họp tháng Chín vừa qua, Fed đã tăng lãi suất thêm 0,25 điểm phần trăm, đưa biên độ mục tiêu lên 3,75-4%, đánh dấu lần tăng đầu tiên trong 3 năm.

Nông nghiệp Hòa Phát sắp tạm ứng cổ tức 513 tỷ, HPG nhận gần 434 tỷ

Theo công bố, HPA sẽ tạm ứng cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 18%, tức 1 cp nhận được 1,800 đồng, thanh toán vào ngày 27/11. Doanh nghiệp hiện có 285 triệu cp lưu hành, ước tính cần chi khoảng 513 tỷ đồng cho đợt tạm ứng này. Về cơ cấu cổ đông, CTCP Tập đoàn Hòa Phát (HOSE: HPG) là công ty mẹ của HPA sở hữu gần 241 triệu cp, tương đương 85% vốn điều lệ. Về tình hình kinh doanh. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, HPA hoàn thành lần lượt 70% kế hoạch doanh thu và 94% kế hoạch lợi nhuận sau thuế cả năm.

Website: www.shs.com.vn
Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích
Ngô Thế Hiển
Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường
Phan Tấn Nhật
Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ: Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, P. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777. Fax: (84-511)-352 5779.
Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, Tp.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368.Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, P. Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn